

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST- HS ngày 16/4/2020, đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN T, sinh ngày 20/10/1982, tại huyện N, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã V, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng M và bà Trịnh Thị Q; vợ: Hoàng H và có 01 con;

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Khu 4, xã V, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần K, sinh năm 1949

Địa chỉ: Thôn 10, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang. Là ông họ của bị hại Trần T1. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH C

Địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan T2 - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2019, Đặng Văn T (có giấy phép lái xe hạng FC số 31016686479) là lái xe của Công ty TNHH C điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C - 075.68 kéo theo sơ mi romoóc BKS 19R - 007.20 chở 31.200kg xi măng, sắt thép (sơ mi romoóc có trọng tải được cấp phép là 31.890kg) đi từ nhà máy xi măng T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đến tỉnh Lai Châu để giao hàng. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, Tiến điều khiển xe ô tô theo hướng từ thành phố Tuyên Quang đi Hà Nội, đến Km 123 + 700 đường Quốc lộ 2 thuộc thôn 9, phường Đ, thành phố Tuyên Quang, đoạn đường này có biển cảnh báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên về bên trái”, đường dốc nghiêng 35⁰; lúc này phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô loại 7 chỗ (không xác định được biển kiểm soát và chủ sở hữu) đang đỗ ở lề đường bên phải và có 01 xe ô tô khách BKS 22C - 5977 do anh Trần V (địa chỉ: Thôn Chè 8, xã L, thành phố T) điều khiển đi cùng chiều phía trước liền kề với đầu xe ô tô do T điều khiển. T đã điều khiển xe ô tô vượt lên bên trái xe ô tô khách BKS 22C - 5977, đi lấn sang phần đường bên trái 190cm; thì gặp xe mô tô BKS 22B1 - 452.15 do anh Trần Văn T1 (địa chỉ: Thôn 10, xã L, thành phố T) điều khiển đi ngược chiều, lạng lách, đánh võng, có nồng độ cồn trong máu là 237,297miligam/100mililit máu, T1 và xe mô tô bị ngã xuống mặt đường, xe mô tô của T1 lao vào gầm bên lái của xe ô tô, còn T1 bị ngã vào hàng lớp thứ hai bên lái của xe ô tô đầu kéo do T điều khiển, xe ô tô đã chèn lên người T1. T phanh lết xe ô tô kéo theo T1 đi 3190cm. Hậu quả T1 chết tại chỗ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 220/TT 19 ngày 25/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Chấn thương đè ép sọ mặt, thân mình: Vùng đầu, mặt rách nát ở nhiều vị trí, bờ mép nham nhở; các xương sọ, xương hàm mặt gãy vỡ thành nhiều mảnh rời; toàn bộ tổ chức não dập nát, thoát ra ngoài. Toàn bộ vùng lưng, mặt sau cánh tay phải và bả vai có các vết hằn do tì đè hình vân lốp ô tô. Vùng cổ, ngực có vết thương toác rộng để lộ khoang ngực; các xương sườn, xương ức gãy vỡ thành nhiều đoạn rời; các tạng trong lồng ngực bầm dập, xung huyết, chảy máu.

- Hai tay dính máu, xây sát, rách lóc da; gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái.

- Hai chân có nhiều vết trà sát, rách lóc da; gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái.

- Nguyên nhân chết: Mất não do đa chấn thương đè ép đầu mặt, thân mình.

Tại Bản Kết luận giám định số 1258/KLGD ngày 24/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: Trong mẫu máu gửi giám định có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 237,279miligam/100mililit máu (mẫu máu thu của Trần Văn T1).

Tại Bản Kết luận giám định số 1259/KLGD ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

- Không tìm thấy các chất ma túy nhóm Opiat, nhóm ATS, nhóm Cocain, nhóm Cần sa, nhóm Benzodiazepin, nhóm Barbiturat và sản phẩm chuyển hóa của chúng trong mẫu máu gửi giám định (mẫu máu thu của Trần Văn T1).

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị với mẫu gửi giám định và thời điểm thu mẫu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 45 phút ngày 21/10/2019 thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn mặt đường dải nhựa nhẵn, phẳng, rộng 1080cm, đường thẳng, thoáng tầm nhìn, dốc nghiêng 35⁰, giữa đường có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng, hai bên đường có vạch kẻ sơn liền màu trắng, cống thoát nước hai bên đường rộng 70cm. Khám nghiệm theo hướng Tuyên Quang - Hà Nội. Tại hiện trường phát hiện có vết trượt lốp bám dính dấu vết máu (vị trí số 1) kích thước (3190 x 85)cm nằm tại phần đường bên trái, cong từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải hướng thành phố Tuyên Quang đi Hà Nội, tâm dấu vết cách mép đường bên phải 730cm, cuối vết kết thúc tại tử thi nằm tại bánh xe lốp thứ hai bên trái tính từ phần đầu của xe ô tô BKS 19C - 075.68 và romooc BKS 19R - 007.20. (Vị trí số 2) là vùng cày đứt đoạn có kích thước (3460x60x0,3)cm, cách tâm đầu vết trượt lốp + vết máu 80cm về hướng đi Hà Nội, chệch chéo mép đường bên phải theo hướng thành phố Tuyên Quang đi Hà Nội. (Vị trí số 3) là tử thi Trần Văn Trường trong tình trạng nằm úp, toàn bộ phần đầu tử thi nằm phía dưới bánh xe lốp thứ hai phía trước bên trái, đầu tử thi cách mép đường bên phải 355cm, quay hướng đi thành phố Tuyên Quang; chân trái tử thi vắt chéo phía dưới chân phải, chân phải duỗi thẳng, gót chân phải cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng là 150cm. (Vị trí số 4) là xe ô tô BKS 19C - 075.68 kéo theo rơ moóc BKS 19R-007.20 trong tình trạng đầu xe quay hướng đi Hà Nội chệch chéo mép đường bên phải, đuôi xe quay hướng ngược lại. (Vị trí số 5) là xe mô tô BKS 22B1 - 452.15 trong tình trạng đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay hướng đi thành phố Tuyên Quang, đuôi xe quay hướng đi thành phố Hà Nội, phần đầu xe, bánh xe nằm phía dưới bánh lốp xe thứ nhất bên trái của xe ô tô BKS 19C - 075.68. Mở rộng hiện trường về hướng đi thành phố Tuyên Quang khoảng 3000cm có biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên bên trái” theo hướng khám nghiệm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ 05 phút ngày 22/10/2019, đối với xe mô tô BKS 22B1 - 452.15 thể hiện: Toàn bộ hệ thống lái bao gồm tín hiệu, tay phanh, gương bị móp méo, biến dạng hoàn toàn; ốp nhựa bảo vệ trước đầu xe và hai bên cánh yếm bị hư hỏng; cangk xe phía trước bị đẩy cong, xô lệch từ phía trước về phía sau, cangk xe bên trái bị đứt, vỡ kim loại, mất mảnh; vành bánh xe trước bị móp méo. Ốp nhựa bụng xe, thân xe bị nứt vỡ, biến dạng, đầu chân phanh có vết mài xước kim loại; toàn bộ hệ thống giá đỡ chân, cần số bên trái xe bị xô lệch bị đẩy cong từ trước về sau, từ trên

xuống dưới; hệ thống vành, cangk xe phía sau bị xô lệch, đẩg cong. Ốp nhựa đèn tín hiệu phía sau bên phải có vùng nứt vỡ nhựa mất mảnh, chấn bunn phía sau bị xô lệch.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, đối với xe ô tô BKS 19C - 075.68, kéo theo sơmi romoóc BKS 19R - 007.20 thể hiện: Chấn đà phía trước đầu xe bên dưới đèn phá sường bên trái có vùng lõm kim loại, mài xước, bong tróc sơn, bám dính tạp chất màu trắng, đen; hệ thống ống dẫn nước làm mát bằng kim loại ở dưới gầm đầu xe bị bung bật, móp méo, biến dạng; mặt ngoài lớp xe bên trái của hàng lớp thứ hai, mặt lớp phía trong của hàng thứ ba bên trái tính từ đầu xe xuống và mặt ngoài bên trái phía trước hệ thống dàn sắt bảo vệ gầm xe có bám dính tạp chất màu nâu đỏ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 22B1 - 452.15 là 4.272.000đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS 19C - 075.68, kéo theo sơmi romoóc BKS 19R - 007.20 là 1.920.000đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 6.192.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSTP ngày 26 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên toà, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện P, tỉnh Phú Thọ - nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tổ tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310166864791 mang tên Đặng Văn T;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai: Khi điều khiển xe ô tô bị cáo đã vượt xe đi phía trước cùng chiều không giữ được khoảng cách an toàn và đã lấn sang làn đường bên trái do đó khi gặp xe mô tô do anh Trần T1 điều khiển đi ngược chiều đã không kịp xử lý, hậu quả làm anh Trần T1 chết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô; kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định bản thân bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại có lỗi khi điều khiển xe mô tô lạng lách, đánh võng, có nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định (237,297miligam/100mililit máu); gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và đại diện hợp pháp cho bị hại xin HĐXX cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo có đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương), đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì bị cáo phải chịu hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Xét thấy, không ai có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310166864791 mang tên Đặng Văn T; đây là giấy tờ cá nhân nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện P, tỉnh Phú Thọ - nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310166864791 mang tên Đặng Văn T.

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Chi cục THADS TPTQuang;
- UBND xã Vĩnh Phú, Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang